

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	492.63	↑ 6.02	1.24%
KLGD (triệu ck)	44.17	↓ -2.96	-6.28%
GTGD (tỷ đồng)	727.50	↓ -16.59	-2.23%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓ -97.74	-64.57%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓ -83.49	-56.59%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.55	↓ -0.68	-21.14%
KL bán (triệu ck)	1.79	↑ 0.55	44.08%
Giá trị mua (tỷ đồng)	113.83	↑ 2.43	2.18%
Giá trị bán (tỷ đồng)	89.91	↑ 33.18	58.49%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	60.95	↑ 0.55	0.91%
KLGD (triệu ck)	16.59	↓ -3.62	-17.92%
GTGD (tỷ đồng)	552.90	↑ 82.59	17.56%
Tổng cung (triệu ck)	39.40	↓ -11.50	-22.59%
Tổng cầu (triệu ck)	30.94	↓ -10.38	-25.13%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.76	↓ -0.31	-28.78%
KL bán (triệu ck)	0.57	↓ -0.03	-4.51%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.01	↓ -3.51	-41.15%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.48	↓ -1.95	-26.19%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	817.19	↑ 10.74	1.33
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1143.03	↑ 4.37	0.38
PVN ALLSHARE	1184.31	↑ 4.98	0.42
PVN ALLSHARE HNX	638.57	↑ 6.19	0.98
PVN ALLSHARE HSX	1232.05	↑ 4.02	0.33
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1194.2	↑ 2.9	0.24
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1553.97	↑ 4.57	0.29
PVN Tài Chính	419.95	↓ -1.4	-0.33
PVN Công Nghiệp	438.79	↑ 12.5	2.93
PVN Dầu Khí	1084.38	↑ 3.76	0.35
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	746.48	↑ 2.25	0.3

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	492.63	↑ 1.24%	↑ 1.24%	↑ 40.75%
VN30-Index	551.56	↑ 1.11%	↑ 1.11%	↑ 43.16%
PVNAllshare HSX	1232.05	↑ 0.33%	↑ 0.33%	↑ 139.29%
HNX-Index	60.95	↑ 0.91%	↑ 0.91%	↑ 7.33%
HNX30-Index	113.12	↑ 1.53%	↑ 1.53%	↑ 13.12%
PVNAllshare HNX	638.57	↑ 0.98%	↑ 0.98%	↑ 17.54%
PVNAllshare	1184.31	↑ 0.42%	↑ 0.42%	↑ 129.86%
PVN 10	817.19	↑ 1.33%	↑ 1.33%	↑ 24.06%

Nhận định thị trường:

Thị trường có diễn biến tích cực rõ nét hơn trong phiên đầu tuần. Chỉ số VN-index tăng 1,2% với sự gia tăng đáng kể của thanh khoản khớp lệnh. Tuy nhiên cần lưu ý rằng thanh khoản hôm nay tăng mạnh trên các cổ phiếu thị giá nhỏ nên giá trị giao dịch khớp lệnh không tăng đột biến. Dù vậy nó vẫn cho thấy dấu hiệu tích cực dần của dòng tiền chảy vào thị trường. Ngoài ra, mức tăng của VN-Index cũng được hỗ trợ bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, trong đó các mã như MSN, VCB tăng khá mạnh.

Với các thông tin trên thị trường, CPI dường như đã tạm lắng xuống, thay vào đó, các thông tin tích cực về vĩ mô tiếp tục hỗ trợ tâm lý thị trường. Tăng trưởng tín dụng tích cực, FDI tăng mạnh, kì vọng nới room khối ngoại tại các ngân hàng trong nước và một vài chính sách thu hút dòng vốn FII từ nước ngoài cũng đang hỗ trợ tốt cho tâm lý thị trường.

Khối ngoại mua ròng gần 1,5 triệu đơn vị cổ phiếu trên HSX, giá trị gần 50 tỷ đồng, khá ít ỏi so với tổng giao dịch toàn thị trường nhưng đây là phiên thứ 3 liên tiếp khối ngoại mua ròng trên thị trường. Sự chấm dứt thời gian bán ròng chúng tôi cho rằng đang cho thấy dấu hiệu tích cực trong giao dịch của khối ngoại.

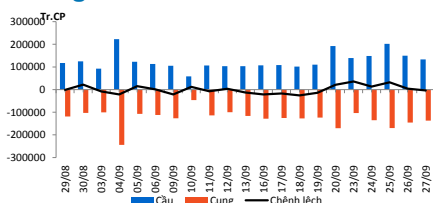
Trên thị trường bắt đầu có sự phân hóa mạnh mẽ hơn, trong đó dòng tiền đang tập trung nhiều hơn vào các cổ phiếu có kì vọng KQKD quý 3 tích cực. Mặc dù số lượng cổ phiếu tích cực không nhiều, nhưng các cơ hội ngắn hạn đã xuất hiện và thu hút dòng tiền tham gia trở lại thị trường.

Về mặt kỹ thuật, 500 điểm là kháng cự mạnh với VN-Index, tương ứng mức đó là ngưỡng 61 điểm với HNX-Index. Trong khung thời gian 1 – 3 tháng, chúng tôi đánh giá tích cực với xu hướng thị trường, tuy nhiên trong ngắn hạn chúng tôi lưu ý thận trọng các mức giá giải ngân trong một vài phiên tới. Dòng tiền thực tế đang chảy vào thị trường chưa đủ mạnh và mức tăng không theo kịp được với tốc độ tăng của giá cổ phiếu, điều đó có thể dẫn đến một vài phiên điều chỉnh giảm nhẹ.

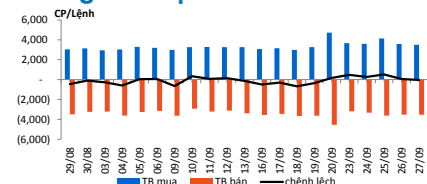
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

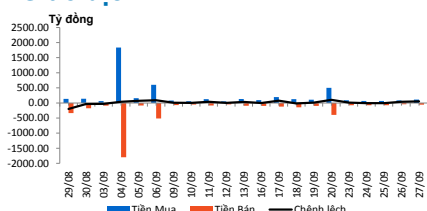
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Nguồn cung giá thấp trên HOSE sáng nay gần như biến mất, tuy nhiên do lực cầu chưa thực sự đủ mạnh nên thị trường chỉ tăng nhẹ đầu phiên. VN-Index mở cửa tăng 0.51 điểm, tương ứng 0.1%, tạm giao dịch quanh 487.12 điểm.

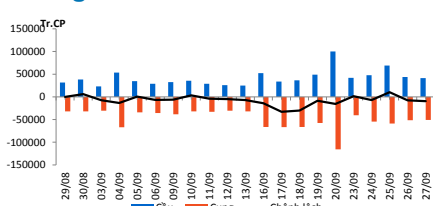
Kết thúc phiên sáng, VN-Index tạm dừng tại 489.37 điểm, tăng 2.76 điểm, hay 0.57%. Khối lượng giao dịch đạt hơn 39 triệu đơn vị, tương ứng giá trị 552 tỷ đồng. Cả ITA, KBC, PPC, FLC, HLA, PVT... đều không duy trì được mức cao đạt được trong giữa phiên sáng khi xuất hiện khối lượng bán khá mạnh tại vùng giá cao. Thậm chí nhiều mã còn bị kéo về giá tham chiếu.

MSN, BVH, VCB, CTG... là những cổ phiếu ảnh hưởng tích cực nhiều nhất lên VN-Index trong phiên giao dịch sáng nay. Bên cạnh đó nhiều cổ phiếu bluechips khác duy trì được đà tăng khá tốt như REE, PVD, SSI, HSG, DIG, CSM... Điều này giúp cho chỉ số Large Cap ghi nhận mức tăng 1.02%, tăng mạnh nhất trong nhóm chỉ số.

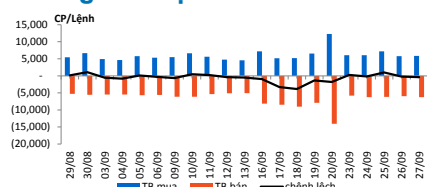
Đóng cửa, VN-Index tăng 6.02 điểm, tương ứng 1.02%, chính thức vượt 490 điểm để dừng tại 492.37 điểm. Đây cũng là mức cao nhất của chỉ số này kể từ ngày 23/09. Khối lượng giao dịch trên sàn HOSE cũng tăng đáng kể khi đạt hơn 68.4 triệu đơn vị, tương ứng 1,022 tỷ đồng.

Diễn biến sàn Hà Nội

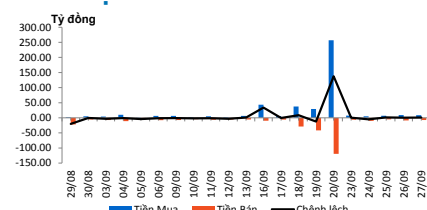
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa, Trên HNX, sự tích cực của VCG, SCR, PVS, PTS... giúp cho HNX-Index tăng nhẹ 0.04 điểm, hay 0.06%, tạm giao dịch quanh 60.44 điểm. Khối lượng giao dịch cả hai sàn vào lúc 9h30 đạt gần 11 triệu đơn vị, tương ứng hơn 100 tỷ đồng.

Trên HNX, khối lượng giao dịch phiên sáng đạt hơn 17 triệu đơn vị, tương ứng gần 137 tỷ đồng. Chỉ số HNX-Index chỉ còn tăng 0.14 điểm, hay 0.23%, tạm dừng tại 60.54 điểm.

Trên sàn HNX, chỉ số HNX-Index ghi nhận mức tăng 0.55 điểm, hay 0.91%, tạm dừng tại 60.95 điểm. Với mức tăng này, HNX-Index đã thiết lập kỷ lục trong năm nay về 8 phiên tăng điểm liên tiếp.

Khối lượng giao dịch trên HNX cũng cải thiện hơn với 33.5 triệu đơn vị được chuyển giao, tương ứng 256 tỷ đồng. Giao dịch nhiều vẫn ở những cổ phiếu quen thuộc như PVS, SCR, SHB, VCG hay PVX...

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Phục hồi
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	480	*
Kháng cự 2	500	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	475	*****
Hỗ trợ 2	450	***
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Dao động
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Phục hồi
Thanh khoản	Yếu
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

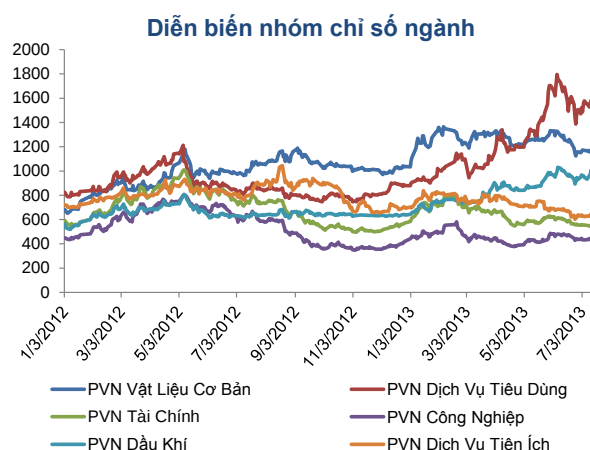
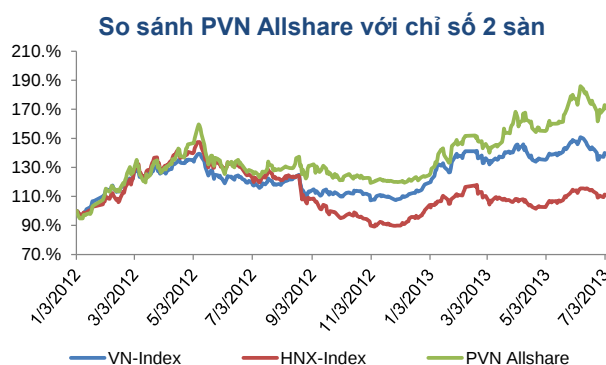
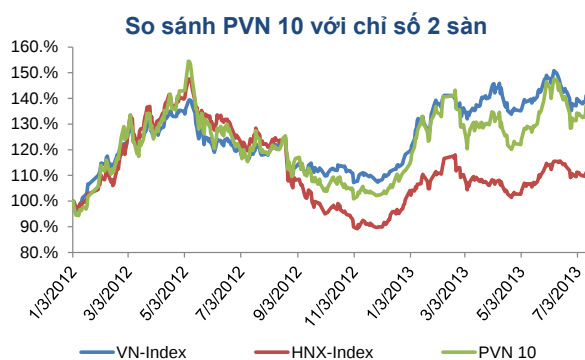
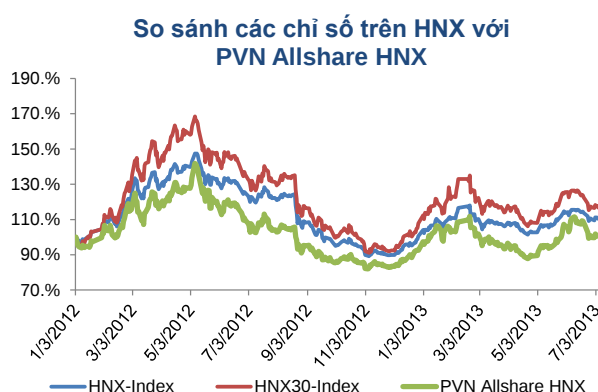
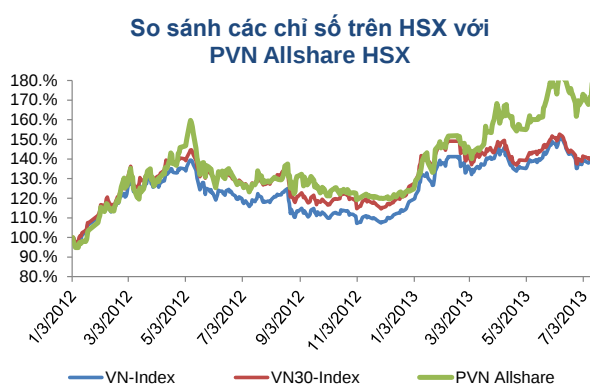
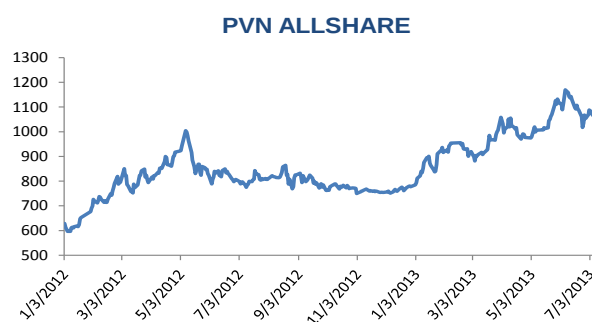
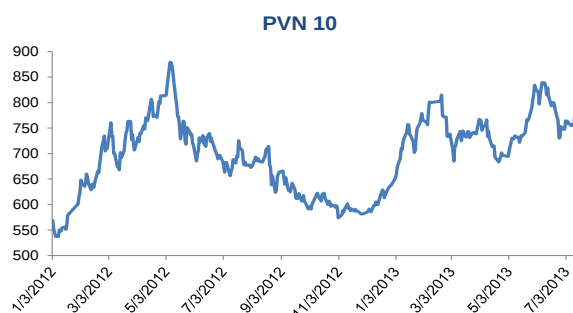
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	61	***
Kháng cự 2	67	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	58	**
Hỗ trợ 2	59	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
DPM	42,600	42,700	0.23	48,880,015
GAS	65,500	65,500	0.00	36,429,590
PPC	19,200	18,600	-3.12	36,315,078
DRC	41,800	40,100	-4.07	24,333,131
PVD	61,500	59,500	-3.25	24,013,165

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PNC	4,300	4,600	300	6.98
SJS	9,000	9,600	600	6.67
VHC	21,300	22,700	1,400	6.57
TTP	23,000	24,500	1,500	6.52
RIC	6,300	6,700	400	6.35

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FDG	4,300	4,000	-300	-6.98
PVF	4,300	4,000	-300	-6.98
ELC	23,000	21,400	-1,600	-6.96
SCD	21,900	20,400	-1,500	-6.85
VNS	42,500	39,600	-2,900	-6.82

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	23,555	PPC	28,233
VCB	12,320	VNM	23,541
VFMVF	10,478	VFMVF1	10,841
DPM	10,262	GAS	8,921
TTP	7,870	TTP	7,870

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	6,800	6,600	-2.94	421,559
VCG	8,200	7,400	-9.76	296,280
KLS	7,900	7,700	-2.53	48,987
ACB	15,400	15,400	0.00	30,890
DBC	18,000	17,000	-5.56	16,322

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SHN	600	700	100	16.67
GGG	600	700	100	16.67
KTT	2,000	2,200	200	10.00
VC9	5,000	5,500	500	10.00
BTH	4,100	4,500	400	9.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KTS	19,000	17,100	-1,900	-10.00
SCJ	8,000	7,200	-800	-10.00
BHV	5,000	4,500	-500	-10.00
VBC	35,000	31,500	-3,500	-10.00
DPC	18,000	16,200	-1,800	-10.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	27,300	VCG	21,474
PVS	3,506	DBC	1,933
VND	1,582	AAA	1,028
DBC	1,442	SHB	898
AAA	1,149	VNR	871

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339